TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 10-3-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoà – Nguyên Phó Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Trung Trực;

2. Ông Lê Tiến Dũng – Chủ tịch Hội chữ thập đỏ huyện Phù Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 565/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công H, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2003; quê quán: xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: làm nông; nơi cư trú: thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H1 và bà Nguyễn Thị G; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Quốc V, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2004; quê quán: xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: không; nơi cư trú: thôn HA, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh V1 và bà Trần Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Tô Tấn Đ, sinh năm 2001; quê quán: xã CM, huyện PC, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Sinh viên; nơi cư trú: thôn TLK, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Kim K và bà Nguyễn Thị Kim H2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có

mặt.

4. Trần Ngọc T, sinh năm 2001; quê quán: xã CM, huyện PC, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Sinh viên; nơi cư trú: thôn ĐP2, xã CM, huyện PC, tỉnh BĐ; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thái N và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

+ Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; là cha mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Công H;

+ Ông Nguyễn Minh V1, sinh năm 1966 và bà Trần Thị N, sinh năm 1969; địa chỉ: thôn HA, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; là cha mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Quốc V. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc V:* Bà Phan Thị Ngọc H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Bình Định. (có mặt)

- *Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Thông M, sinh năm: 1979. (có mặt)

Nơi cư trú: thôn TT, xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ.

+ Bà Trần Thị Tuyết P, sinh năm: 1982. (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn TT, xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Tăng Thị P1, sinh năm: 1973; nơi cư trú: thôn TLK, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ; (có mặt)

+ Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn LT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ;

+ Ông Tô Kim K, sinh năm: 1974; nơi cư trú: thôn TLK, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ. (có mặt)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/6/2021, Nguyễn Công H đi ngang qua khu vực chợ MCT, huyện PM, tỉnh BĐ thuộc thôn TT, xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ thấy có nhiều bao ớt khô của nhiều người dân đang để quanh khu vực chợ, nên nảy sinh ý định trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, H rủ Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ và Trần Ngọc T cùng tham gia lấy trộm ớt thì cả 03 người đều đồng ý.

Khoảng 01 giờ ngày 19/6/2021, H, V, T và Đ hẹn gặp nhau tại khu đất trống thuộc Chợ Tre thôn AL, xã MC, huyện PM để cùng nhau đi trộm cắp tài sản. H điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 77N2-…… chở V, còn Đ điều

khiển xe mô tô biển số kiểm soát 77D1-…… chở T. Khi đi đến cách chợ MCT, huyện PM khoảng 15 mét thì cả nhóm dừng xe lại và đi bộ vào bên hông nhà ông Nguyễn Thông M lén lút lấy tổng cộng 07 bao ớt khô đem ra chỗ để xe và điều khiển xe mô tô đi cất giấu vào bụi cây ở tuyến đường tránh xã M, huyện PM 06 bao ớt khô; còn 01 bao ớt khô Đ và T chở đến gần cầu đập Mun thuộc thôn CH, xã MC, huyện PM để cất giấu, rồi cả 04 người về nhà ngủ.

Khoảng 08 giờ ngày 19/6/2021, H, V, T và Đ quay lại chỗ các bao ớt đã cất giấu trên tuyến đường tránh xã MC thì tìm được 06 bao ớt, còn 01 bao ớt giấu ở khu vực cầu Đập Mun thì không tìm thấy. Sau đó, cả nhóm chở 06 bao ớt đến nhà bà Tăng Thị P1 ở thôn TLK, xã MC, huyện PM (làm nghề thu mua ớt) để bán. Tại đây, H, V, T và Đ nói với bà P là ớt của gia đình phơi khô chở đi bán, khi cân tổng khối lượng các bao ớt khoảng 180kg. Cụ thể: 01 bao màu xanh có trọng lượng 50kg, 01 bao màu trắng có trọng lượng 30kg, 04 bao màu trắng có trọng lượng mỗi bao khoảng 25kg và bà P1 mua với giá 41.000 đồng/kg ớt khô. Tổng số tiền bán ớt khoảng 8.000.000 đồng. Sau khi bán xong H, V, T và Đ chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng và tiêu xài hết.

Ngày 05/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Mỹ tiến hành định giá, kết luận: 07 bao ớt khô loại 1, trong đó 02 bao màu xanh có trọng lượng 50kg/01 bao; 01 bao màu trắng có trọng lượng 30kg; 04 bao màu trắng có trọng lượng 25kg/01 bao. Tổng số ớt khô loại 01 là 230kg có giá trị là 10.350.000 đồng (45.000 đồng/kg).

Vật chứng thu giữ: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình H, V, T và Đ đã bồi thường cho vợ chồng ông Nguyễn Thông M, bà Trần Thị Tuyết P số tiền 13.000.000 đồng xong và vợ chồng ông Nguyễn Thông M không có yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 07/CT-VKSPM, ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố Nguyễn Công H, Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ và Trần Ngọc T ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 100; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V từ 03 đến 05 tháng Cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tô Tấn Đ từ 03 đến 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 03 đến 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã bồi thường xong và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên không xét.

Tại phiên toà các bị cáo H, V, Đ, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H: xe mô tô biển số $77N_2$-… mà H sử dụng đi trộm cắp tài sản là của ông Nguyễn Thanh H1. Việc H sử dụng xe mô tô của ông H1 đi trộm cắp tài sản thì gia đình không biết. Sau khi H trộm cắp tài sản gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại xong, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo V: xác định gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại xong, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại ông M xác định: tối ngày 18/6/2021 đến rạng sáng ngày 19/6/2021, gia đình bị mất trộm tài sản là 07 bao ớt khô loại 1, trong đó 02 bao màu xanh có trọng lượng 50kg/01 bao; 01 bao màu trắng có trọng lượng 30kg; 04 bao màu trắng có trọng lượng 25kg/01 bao. Tổng số ớt khô là 230kg. Gia đình các bị cáo đã bồi thường số tiền 13.000.000 đồng xong, không có yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tăng Thị P1 trình bày: Bà P1 làm nghề thu mua ớt khô để bán, sáng ngày 19/6/2021 bà P1 có mua 06 bao ớt khô do H, V, Đ và T bán, có tổng khối lượng các bao ớt 180kg với số tiền là 8.000.000 đồng. Khi mua bà P1 không biết đó là tài sản trộm cắp mà có.

Người bào chữa cho bị cáo V trình bày bản luận cứ bào chữa: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V. Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo có nhân thân tốt; sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại xong; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông nội của bị cáo là thương binh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 100; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 03 tháng Cải tạo không giam giữ.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện

Phù Mỹ; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ, Trần Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 19/6/2021 tại nhà ông Nguyễn Thông M thuộc thôn TT, xã MCT, huyện PM, tỉnh BĐ, các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ, Trần Ngọc T đã thực hiện hành vi lét lút chiếm đoạt tài sản là 07 bao ớt khô loại 1, có tổng khối lượng 230kg của vợ chồng ông Nguyễn Thông M, bà Trần Thị Tuyết P với tổng giá trị là 10.350.000 đồng.

Các bị cáo H, V, Đ, T nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Nhưng do thích có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm biến tài sản của người khác thành tài sản của mình một cách bất hợp pháp.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ, Trần Ngọc T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số: 07/CT-VKSPM ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo H, V, Đ, T không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Do đó, cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh chống tội phạm, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Xét vai trò phạm tội của từng bị cáo: Trong vụ án này có 04 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H là người khởi sướng, rủ rê và cùng các bị cáo khác trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; các bị cáo Vg, Đ, T tham gia với vai trò giúp sức và

trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo H là người khởi sướng, rủ rê các bị cáo V, Đ, T thực hiện hành vi trộm cắp. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 19/6/2021) thì bị cáo V là người dưới 18 tuổi. Do đó, bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại xong; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên toà bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo V có ông nội là thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo Nguyễn Công H sinh ngày 09 tháng 7 năm 2003; ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19 tháng 6 năm 2021; tại thời điểm phạm tội, bị cáo 17 tuổi 11 tháng 10 ngày. Bị cáo Nguyễn Quốc V, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2004; ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19 tháng 6 năm 2021; tại thời điểm phạm tội, bị cáo 17 tuổi 0 tháng 15 ngày. Do đó, các bị cáo Hiếu, Vương được áp dụng quy định tại các Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo V, Đ, T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo V là người dưới 18 tuổi phạm tội; các bị cáo Đ, T hiện là sinh viên; các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Các bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho các bị cáo V, Đ, T được hưởng án treo cũng có thể giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Vợ chồng ông Nguyễn Thông M, bà Trần Thị Tuyết P đã nhận số tiền 13.000.000 đồng của gia đình các bị cáo bồi thường xong, không có yêu cầu bồi thường thêm, nên không xét.

[9] Đối với bà Tăng Thị P1 là người trực tiếp mua 06 bao ớt khô mà các bị cáo bán. Khi mua bà P1 không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ không xử lý đối với bà P1 là phù hợp.

[10] Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 77N2-… mà bị cáo H sử dụng đi trộm cắp tài sản là của ông Nguyễn Thanh H1 (cha của bị cáo H) và xe mô tô biển số kiểm soát 77D1-….mà bị cáo Đ sử dụng đi trộm cắp tài sản là của ông Tô Kim K (cha của bị cáo Đ). Ông Nguyễn Thanh H1, ông Tô Kim K không

biết việc bị cáo H, bị cáo Đ sử dụng xe mô tô nói trên để đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ không xử lý là phù hợp.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên:

Về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận;

Về hình phạt đối với bị cáo H là phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận;

Về hình phạt đối với các bị cáo V, Đ, T chưa đủ tính răng đe, giáo dục giáo dục các bị cáo, cũng như trong công tác phòng, chống tội phạm hiện nay, nên không được chấp nhận.

[12] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo V: Về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đều phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận. Về hình phạt chưa đủ tính răng đe, giáo dục bị cáo, cũng như trong công tác phòng, chống tội phạm hiện nay, nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ, Trần Ngọc T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 06 *(Sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 *(Mười hai)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/3/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc V cho Ủy ban nhân dân xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Quốc V vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Quốc V cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tô Tấn Đ 09 *(Chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(Mười tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/3/2022).

Giao bị cáo Tô Tấn Đ cho Ủy ban nhân dân xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Tô Tấn Đ vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Tô Tấn Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Tô Tấn Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 09 *(Chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(Mười tám)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/3/2022).

Giao bị cáo Trần Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã CM, huyện PC, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Ngọc T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Ngọc T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Quốc V, Tô Tấn Đ, Trần Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bào chữa cho bị cáo (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Phượng, ông Hiền có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND H. Phù Mỹ;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND tỉnh Bình Định;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an H.Phù Mỹ;
- Các bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- THADS H.Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

Võ Bá Tùng